

Số: 58/2021/QĐST- KDTM

Quận 7, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23/12/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 67/2021/TLST-KDTM ngày 26/11/2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH X; địa chỉ trụ sở: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Minh T sinh năm 1979; địa chỉ trụ sở: ấp Đ, xã E, huyện F, tỉnh Vĩnh Long; là người đại theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 7/UQ/2021 ngày 14/10/2021)

- Bị đơn: Công ty TNHH L; địa chỉ trụ sở: 113 đường G, Khu phố H, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho bị đơn: Ông Phạm Đức P sinh năm 1981; Chức vụ: Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH X và Công ty TNHH L có giao dịch mua bán hàng hóa là nguyên liệu để sản xuất thức ăn gia súc nhưng không ký hợp đồng mua bán hàng hóa.

2.2. Công ty TNHH L xác nhận tính đến ngày 23/12/2021 còn nợ Công ty TNHH X số tiền 168.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu đồng)

2.3. Công ty TNHH X đồng ý để Công ty TNHH L thanh toán theo phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được chia làm 06 (Sáu) đợt, cụ thể như sau

Đợt 1: Ngày 20/01/2022 thanh toán 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng);

Đợt 2: Ngày 20/02/2022 thanh toán 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng);

Đợt 3: Ngày 20/03/2022 thanh toán 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng);

Đợt 4: Ngày 20/04/2022 thanh toán 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng);

Đợt 5: Ngày 20/05/2022 thanh toán 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng);

Đợt 6: Ngày 20/06/2022 thanh toán 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng).

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu Công ty TNHH L vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Công ty TNHH X có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty TNHH L thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về án phí:

Công ty TNHH L phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại là 4.200.000 đồng.

Hoàn lại cho Công ty TNHH X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.204.025 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0013720 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7 TPHCM;
- Chi cục THA dân sự quận 7;
- Các đương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ (TK.Thu).

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Duyên